

LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

Phần 5 - Giá mà những người được cứu chuộc phải trả cho được vào Nước Đức Chúa Trời - Bài 33.

Tạ ơn Chúa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng đã tạo nên linh hồn chúng ta theo ảnh tượng của Ngài, mà Lời Chúa chép là theo sự công bình và sự thánh sạch của Lễ thật. Khi nói đến sự thánh sạch của Lễ thật, là nói về tính nguyên chất của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được tôn trọng cách trọn vẹn, chính xác các Lời của Đức Chúa Trời qua môi miệng của “*kẻ truyền giải*” của Đức Chúa Trời được công bố ra cho những linh hồn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho được nhận giá cứu chuộc của Ngài.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cứu chuộc loài người bằng Lời hằng sống và bền vững của Ngài, là Lời mà tai và mắt của loài người xác thịt không thể nghe được và không thể thấy được, vì những sự đó là lạ lùng thuộc về Nước Đức Chúa Trời. Sẽ không có một chức vụ nào hay là quyền thế nào thuộc về thế gian này có thể giúp cho người ta thấy được hoặc hiểu được những sự sâu nhiệm trong luật pháp của Đức Chúa Trời, như Lời đã chép trong Kinh Thánh đó là những sự lạ lùng trong luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng những sự lạ lùng đó sẽ được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho những linh hồn nào nhận biết thân phận thật của mình, là con trai của Đức Chúa Trời mà có lòng đau thương, thống hối đang tìm kiếm Đức Chúa Trời để mong muốn sự sống của linh hồn mình được cứu chuộc.

Thi-Thiên 51:14-17: *Hỡi Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời về sự cứu chuộc tôi, xin giải cứu tôi khỏi tội làm đổ huyết, thì lưỡi tôi sẽ hát ngợi khen sự công bình của Chúa. Chúa ơi, xin mở mắt tôi, rồi miệng tôi sẽ truyền ra sự ngợi khen Chúa. Vì Chúa không ưa thích của lễ, bằng vậy, tôi chắc đã dâng; Của lễ thiêu cũng không đẹp lòng Chúa: Của lễ đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là tâm thần đau thương; Đức Chúa Trời ôi! lòng đau thương thống hối Chúa không khinh dể đâu.*

Mặc dù Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban luật pháp của Ngài cho loài người qua Môi-se, là người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn cho được làm tôi tớ của Ngài, là người đã được Đức Giê-Hô-Va cho được thấy sự vinh hiển của Ngài, cùng được nghe tiếng của Ngài, để qua Môi-se mà tuyển dân của Ngài, là dân Y-sơ-ra-ên, là dòng dõi ra từ Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng môi miệng của Môi-se để truyền dạy luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên và Đức Giê-Hô-Va đã khiến cho Môi-se trở thành *kẻ truyền giải* đầu tiên của Đức Chúa Trời dành cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên, hầu cho các thế hệ tiếp theo trong loài người nhận biết tiêu chuẩn, cùng những điều kiện mà loài người phải tôn trọng đối với những người sẽ được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn cho được làm “*kẻ truyền giải*” này, vì đó là nguyên tắc của sự cứu chuộc.

Gióp 33:14-30: *Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở mắt loài người, niêm phong lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở lại loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết. Loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hằng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghê vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống của người xích lại gần kẻ giết (kẻ hủy diệt). Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền-giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìmặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng.”* Kia, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn của người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.

Hết thấy những người tin Chúa đều phải trở thành người làm chứng cho Đức Chúa Jêsus Christ, không phải là nói rằng Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa, mà là làm chứng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời đã cứu chuộc cả Thân, Hồn và Tâm Linh mình như thế nào và như vậy, nếu người mang danh là người tin Chúa mà không thật sự kinh nghiệm được quyền phép của Lời Đức Chúa Trời (cả Luật pháp văn tự và Lễ thật) đã cứu chuộc mình ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì người đó không phải là người làm chứng được và những

lời người đó nói ra đó là không xứng đáng ở trước mặt Đức Chúa Trời, nếu người ta không muốn nói là nói dối.

Tại sao chúng ta phải được nghe các lời này?

Vì “**kẻ truyền giải**” phải giải nghĩa, giải thích các Lời mà Đức Thánh Linh đã phán với mình, hầu cho mọi người nào cho rằng mình là người tin Chúa, thì người đó phải hiểu, vì Lời Chúa chép trong sách Gióp 33:23-24 đã chép rất rõ về nguyên tắc này. Đó là khi “**kẻ truyền giải**” giảng Lời Đức Chúa Trời cho người ta nghe, thì Đức Thánh Linh cũng sẽ nghe và Ngài sẽ nhìn vào lòng của người được nghe Lời Đức Chúa Trời qua “**kẻ truyền giải**” đó mà nhận biết thái độ của những người đó đối nại với Lời của Đức Chúa Trời như thế nào.

Nếu Đức Thánh Linh thấy linh hồn của những người đó hiểu và tin cậy Lời Đức Chúa Trời, thì Ngài sẽ **niềm phong các Lời của Đức Chúa Trời mà những người ấy đã được nghe qua môi miệng của “kẻ truyền giải” vào trong lòng, trong trí của họ**. Bấy giờ, Đức Thánh Linh sẽ khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người đó được thấp sáng, hầu cho linh hồn người đó thấy được con đường mình phải đi, công việc mình phải làm sao cho xứng đáng được hưởng giá cứu chuộc mà Đức Chúa Trời đã ban cho mình.

Gióp 33:23-24: Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “**Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìmặng giá cứu chuộc rồi**”.

Bản King James version chép: ²³If^{H518} there be a messenger^{H4397} with him, an interpreter^{H3887}, one^{H259} among^{H4480} a thousand^{H505}, to show^{H5046} unto man^{H120} his uprightness^{H3476}: ²⁴Then he is gracious^{H2603} unto him, and saith^{H559}, Deliver^{H6308} him from going^{H3381} down^{H3381} to the pit^{H7845}: I have found^{H4672} a ransom^{H3724}.

Chữ thiên sứ - messenger^{H4397} chép trong câu 23 trên, đó là chữ מַלְאָךְ - mal'ak, số 4397 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sứ giả được sai đi, người đại diện, người đưa tin, thiên sứ, đại sứ**;

Chữ truyền giải-interpreter^{H3887} chép trong câu 23 trên, đó là chữ לֹוֹט - luwts, số 3887 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **người phiên dịch ngôn ngữ, người giải thích, người giải nghĩa, thầy giáo**;

Chữ chỉ dạy - to show^{H5046} chép trong câu 23 trên, đó là chữ נָגַד - nagad, số 5046 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **làm cho được thấy, làm cho hiểu được cách rõ ràng, tỏ cho biết, nói cho biết, khiến cho hiểu biết, khiến cho phân biệt được, công bố, tuyên bố, báo cáo, trình bày rõ ràng, giải thích, giải nghĩa chi tiết**,

Chữ điều ngay thẳng - uprightness^{H3476} chép trong câu 23 trên, đó là chữ יָשָׁר - yosher, số 3476 ra từ chữ יָשָׁר - yashar, số 3474 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **ngay thẳng, công bình, thẳng thắn, hợp pháp, thành thật, thích hợp, chứng minh đúng, được chấp nhận, đúng luật, để lãnh đạo, để làm mẫu mực**;

Chữ làm ơn - gracious^{H2603} chép trong câu 24 trên, đó là chữ חָנָן - chanan, số 2603 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **được hưởng sự nhân từ, được hưởng sự thương xót, được yêu mến, được tạo điều kiện thuận lợi, được quan tâm đến, được đền bù, được đền đáp, được tôn trọng**;

Chữ giải cứu - Deliver^{H6308} chép trong câu 24 trên, đó là chữ פָּדָה - pada, số 6308 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **được giải cứu, được giải thoát, được giải phóng**,

Chữ cái hầm - the pit^{H7845} chép trong câu 24 trên, đó là chữ שַׁחַת - shachath, số 7845 ra từ chữ שָׁחַת - shuwach, số 7743 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **hầm bẫy, sự hủy diệt, sự tiêu diệt, sự bị phá hủy, âm phủ, sự mục nát, bị đánh bại, bị chìm xuống, bị hư hoại, bị nhu ngược, bị ngã lòng**;

Trong câu 23 trên, Lời Chúa đã chép rõ về công việc của “**kẻ truyền giải**”, không chỉ **giải thích, phiên dịch ngôn ngữ** cho những người đang bị cầm buộc bởi quyền lực của sự tội và sự chết, nghĩa là mọi người tin Chúa cần phải được nghe luật pháp trọn vẹn, cả luật pháp được chép thành văn tự trong Kinh Thánh và Luật pháp của Thánh Linh sự sống, tức là Lẽ thật, mà chính “**kẻ truyền giải**” đó phải làm chứng cho những người tin Chúa được hiểu biết về ý nghĩa của sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời dành cho mọi người tin Chúa cả thuộc thể và thuộc linh, nghĩa là sự giải cứu liên quan đến thân thể xác thịt cùng linh hồn của người ta nữa và chính “**kẻ truyền giải**” đó phải làm chứng về chính mình đã nhận được sự giải cứu của Đức Chúa Trời như thế nào, hầu cho những người tin Chúa được nghe lời của “**kẻ truyền giải**” truyền đạt đầy đủ mọi sự thuộc về sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời dành loài người. Vì rất nhiều người tin có Đức Chúa Trời, tin có Đức Chúa Jêsus Christ và tin có sự cứu chuộc, nhưng người ta không thật sự hiểu đúng và đủ về sự cứu chuộc. Bởi chữ **cứu chuộc** đã vì cơ trình độ của những người tham gia dịch Kinh Thánh không phải là giáo sư ngôn ngữ, hoặc không phải là người tin Chúa và bởi sự thiếu hiểu biết về ngôn ngữ cùng giá trị quan trọng của việc dịch đúng nghĩa đã không được

đặt trên hết trong thời kỳ của quá khứ, nên người ta đã dịch mang tính đồng nghĩa, nhưng không đúng nghĩa, hoặc dịch để có Kinh Thánh cho người ta đọc, chứ người ta không biết trong Lời Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người có liên quan như thế nào đến sự cứu chuộc thật cho linh hồn người ta. Vì thế cho nên chính những sự dịch thuật không chính xác của những người dịch Kinh Thánh đó đã hãm ép Nước Đức Chúa Trời. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết trước những sự đó nhưng trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời cho phép những sự đó được xảy ra, vì Đức Chúa Trời biết rằng, đến kỳ đã định trong sự biết trước của Ngài, đó là khi mà loài đã làm ra được nhiều phương tiện để tìm kiếm những bản dịch Kinh Thánh tốt nhất, cùng các phương tiện sử dụng để chuyển dịch ngôn ngữ cùng phân biệt được các bản dịch thuộc về Kinh Thánh mà người ta tìm được và người ta sẽ tổng hợp các bản tốt nhất, đáng tin cậy nhất thuộc về Kinh Thánh cùng nhờ Đức Thánh Linh cảm động mà dịch sát nghĩa nhất theo ngôn ngữ Hê-bơ-rơ (phần Cựu-ước) hoặc ngôn ngữ Hy-lạp (Greek - phần Tân-ước). Đức Chúa Trời cũng sắm sẵn những người được Đức Chúa Trời ban phước cho để tạo nên các phần mềm tổng hợp các thông tin thuộc về ngôn ngữ được dùng để chép Kinh Thánh, giúp cho những người tin Chúa có lòng kính sợ Danh và yêu mến Lời Đức Chúa Trời và muốn hiểu biết trọn vẹn ý nghĩa của Lời Chúa được chép thành văn tự trong Kinh Thánh. Thì bấy giờ, sự đánh giá chất lượng, đánh giá đức tin, sự hiểu biết chân trị của Lời Đức Chúa Trời và yêu mến luật pháp của Đức Chúa Trời cả văn tự và Lẽ thật cũng sẽ nâng cao hơn trong sự tìm kiếm một dòng dõi thánh của Đức Chúa Trời.

Nhưng trong thời kỳ sau rốt này, khi thế gian đã phát triển kỹ thuật chuyển dịch ngôn ngữ, phương tiện giúp người ta nghiên cứu Lời Chúa chép trong Kinh Thánh cũng nhiều hơn, dễ tìm hơn so với các thời kỳ trước đây, mà người ta lại không sử dụng các kiến thức đó để tạo điều kiện cho mình được hiểu biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời. Trong khi người ta biết mua sắm cho mình các thiết bị cao cấp, tốt nhất để phục vụ cho cuộc sống của xác thịt mình, mà người ta lại không làm điều đó cho sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn mình. Người ta không để ý đến tình trạng sống của linh hồn mình như thế nào như Lời Đức Chúa Trời đã chép trong sách Khải huyền đoạn 2 và đoạn 3. Người ta đã không để ý đến tiêu chuẩn mà Lời Đức Chúa Trời đã chép về linh hồn của tin Chúa phải đạt, như Lời Chúa đã cảnh báo.

Cô-lô-se 3:1-10: Vậy nếu anh em được sống lại với Đấng Christ, hãy tìm các sự ở trên trời, là nơi Đấng Christ ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Hãy ham mến các sự ở trên trời, đừng ham mến các sự ở dưới đất; vì anh em đã chết, sự sống mình đã giấu với Đấng Christ trong Đức Chúa Trời. Khi nào Đấng Christ, là sự sống của anh em, sẽ hiện ra, bấy giờ anh em cũng sẽ hiện ra với Ngài trong sự vinh hiển. Vậy hãy làm chết các chi thể của anh em ở nơi hạ giới, tức là tà dâm, ô uế, tình dục, ham muốn xấu xa, tham lam, tham lam chẳng khác gì thờ hình tượng: bởi những sự ấy cơn giận của Đức Chúa Trời giáng trên các con không vâng phục; lúc trước anh em sống trong những nét xấu đó, và ăn ở như vậy. Nhưng bây giờ anh em nên trừ bỏ hết mọi sự đó, tức là sự thanh nộ, buồn giận và hung ác. Đừng nói hành ai, chớ có một lời tục tĩu nào ra từ miệng anh em. Chớ nói dối nhau, vì đã lột bỏ người cũ cùng công việc nó, mà mặc lấy người mới là người đang đổi ra mới theo hình tượng Đấng dựng nên người ấy, đang đạt đến sự hiểu biết đầy trọn.

Trong bản dịch Kinh Thánh tiếng Việt có chép nhiều chữ *cứu chuộc, cứu rỗi, cứu, giải cứu* dù đã trải qua nhiều thời kỳ, qua nhiều người dịch với trình độ hiểu biết về ngôn ngữ, khả năng dịch thuật, trình độ hiểu biết Lời Đức Chúa Trời có khác nhau và vì họ chưa biết Lẽ thật là gì cùng không biết hậu quả của việc dịch sai sẽ hãm ép Nước Đức Chúa Trời như thế nào, cho nên các bản dịch Kinh Thánh tiếng Việt đã bị ảnh hưởng rất nhiều do dịch sai chữ, khiến nhiều người mà không phải do Đức Chúa Trời chỉ định vào chức vụ rao giảng Tin-Lành nên khi họ sử dụng Kinh Thánh vốn đã bị hạn chế rất nhiều vì dịch sai chữ, đã khiến rất nhiều người tin Chúa không nhận được chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời. Vì các lời người ta đã giảng đó không có Lẽ thật, không có Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời nên linh hồn họ không thể tái sanh, đồng nghĩa với việc con mắt của người bề trong không được mở ra nên linh hồn họ chưa được ăn ma-na, chưa được uống nước hằng sống của Đức Chúa Trời.

Chỉ khi nào những người được Chúa chỉ định làm “**kẻ truyền giải**” được sai đến, thì Thần của Đức Chúa Trời sẽ hành động trên người đó và chính Ngài sẽ trang bị cho những người đó các ơn của Ngài, như Xinh-ba, như Bi-la thuộc linh vậy. Nhờ được sự dắt dẫn của Đức Thánh Linh mà những kẻ tội lỗi của Chúa nhận thức được tầm quan trọng của chức vụ “**kẻ truyền giải**”, mà đầu tư cho mình các phương tiện tốt nhất có thể, để giúp cho việc giảng dạy Lời Đức Chúa Trời theo đúng nghĩa của chức vụ “**kẻ truyền giải**”, thì bấy giờ Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật mới tỏ cho những người được chỉ định làm “**kẻ truyền giải**” những sự họ sẽ giải thích, giải

nghĩa để truyền dạy lại cho dân sự của Đức Chúa Trời. Chính những Lời được tỏ ra bởi Đức Thánh Linh sẽ được Đức Thánh Linh đặt vào trong lòng, trong trí những người có lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài. Chính các Lời được Lời Chúa gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời đó sẽ phục hồi sự sống của những người đã được nghe các Lời đó theo tiêu chuẩn mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán.

Chữ **cứu chuộc** lần đầu tiên được chép trong Kinh Thánh, (nhưng người dịch tiếng Việt đã dịch tối nghĩa, khó hiểu, có thể là do người dịch đã sử dụng ngôn ngữ địa phương của mình), nhưng kẻ tội lỗi Chúa đã nhờ ơn Chúa ban cho mà có được các bản dịch tốt nhất, nghĩa là dịch sát nghĩa với nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ, đó là Bản King James version và phần mềm có tự điển tra cứu nguồn gốc từng chữ của ngôn Hê-bơ-rơ, nên có thể truyền tải nguyên văn chính xác theo với nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ, được chép trong sách Sáng thế ký đoạn 49:18.

Sáng thế ký 49:1-28: **Gia-cốp gọi các con trai mình lại và nói rằng: Hãy hội lại đây, cha sẽ nói những điều phải xảy đến cho các con ngày sau. Hỡi các con trai Gia-cốp, hãy hội lại mà nghe; Nghe lời Y-sơ-ra-ên, cha của các con. Hỡi Ru-bên! con là trưởng nam của cha, sức lực của cha, và đầu tiên sự mạnh mẽ cha; Vốn có sự tôn trọng và quyền năng tốt đỉnh. Con sôi trào như nước, nên sẽ chẳng phần hơn ai! Vì con đã lên giường cha. Con lên giường cha bèn làm ô làm dơ đó! Si-mê-ôn và Lê-vi là anh em ruột. Thanh gươm chúng nó thật khí giới hung tàn. Cầu cho tâm hồn cha chớ có đồng mưu, vinh hiển cha chớ hiệp cùng hội họ; Vì họ đã giết người trong cơn giận dữ, cắt nhượng bò đực vì ý riêng mình. Đáng rửa sả thay cơn giận dữ họ, vì thật là hung mạnh! Đáng rửa sả thay khí giận họ, vì dữ dần thay! Ta sẽ phân chia họ ra trong nhà Gia-cốp, tan lạc họ trong dân Y-sơ-ra-ên. Hỡi Giu-đa! các anh em sẽ khen ngợi con, Tay con sẽ chặn cổ quân nghịch, các con trai của cha sẽ quỳ lạy trước mặt con. Giu-đa là một sư tử tử; Hỡi con! Con bắt được mồi rồi tha về. Nó sụm gói, nằm khác nào sư tử đực, như sư tử cái; há ai dám khiến ngồi lên? Cây phủ việt chẳng hề dời khỏi Giu-đa, Kẻ lập pháp không dứt khỏi giữa chân nó, cho đến chừng Đấng Si-lô hiện tới, và các dân vâng phục Đấng đó. Người buộc lừa tơ mình vào gốc nho, lừa con mình vào nhành nho tốt nhất. Người giặt áo xống mình vào rượu nho, cùng lấy huyết nho lau áo tới mình. Mắt người đỏ vì cơ rượu, răng người trắng vì cơ sữa. Sa-bu-lôn sẽ ở nơi gành biển, tức là nơi có tàu đậu; Bờ cõi người chạy về hướng Si-đôn. Y-sa-ca là một con lừa mạnh mẽ, nằm nghỉ giữa chuồng; Thấy rằng sự yên ổn là tốt lành, và đất đai đẹp lắm thay. Người đã mỗi vai vác gánh nặng, phải vâng phục những điều sưu dịch. Đan sẽ xử đoán dân chúng mình, như một trong các chi phái Y-sơ-ra-ên. Đan sẽ là một con rắn trên đường, một con rắn lục trong chốn nẻo cùng, cắn vó ngựa, làm cho kẻ cưỡi phải té nhào. Hỡi Giê-hô-va! tôi trông ơn *chứng cứu* của Ngài! Còn Gát sẽ bị một đạo binh xông đánh, nhưng người xông đánh lại và đuổi theo. Do nơi A-se có thực vật ngon, Người sẽ cung cấp mỹ vị cho các vua. Nép-ta-li là nai cái thả chuồng Nói bày nhiều lời văn hoa. Giô-sép là chồi của cây tươi tốt, mọc gần bên suối nước; Nhành nhánh phủ bao trên ngọn tường. Kẻ cầm cung đã ghẹo chọc người, bắn tên vào, và hãm đánh; Nhờ tay Đấng toàn năng của Gia-cốp, nên cung người vẫn bền chắc; Nhờ Đấng Chấn chiên, là Đá của Y-sơ-ra-ên, nên hai tay người thêm mạnh. Đức Chúa Trời của Cha sẽ giúp đỡ con; Đấng toàn năng sẽ ban phước cho con, tức là phước lành ở chốn trời cao xuống, cùng phước lành ở nơi vực rộng thẳm lên, phước lành của vú, và của lòng mẹ. Phước lành cha chúc cho con vượt lên cao hơn các phước lành của tổ phụ cha, cho đến các chót núi đồi đời đời: Các phước này sẽ ở nơi đầu Giô-sép, nơi trán của chúa các anh em mình. Bên-gia-min là một con chó sói hay cấu xé; Ban mai đi đánh chết mồi, chiều phân chia mồi đã được. Các người đó là đầu trưởng của mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên; và đó là lời của cha họ nói đang khi chúc phước cho, chúc một lời phước riêng cho mỗi người vậy.**

Bản dịch tiếng Việt chép: Sáng thế ký 49:18 chép: **Hỡi Giê-hô-va! tôi trông ơn chứng cứu của Ngài!**

Bản King James version chép: ¹⁸**I have waited**^{H6960} **for thy salvation**^{H3444}, **O LORD**^{H3068}.

Chữ **ơn chứng cứu** - **salvation**^{H3444} chép trong câu 18 trên, đó là chữ יְשׁוּעָה - **yeshuw'ah**, số 3444 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cứu chuộc; sự giải cứu, sự giải phóng, sự giải thoát, sự chữa lành, sự bảo tồn, sự làm cho được vững mạnh;*

Điều quan trọng mà mọi người tin Chúa phải nhận thức được trách nhiệm của chính mình, nghĩa là cả linh hồn và thân thể xác thịt mình phải luôn mặc khí giới chiến cho linh hồn mình, như Lời Chúa đã chép:

Ê-phê-sô 6:10-18: **Vả lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng**

ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lẽ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền đỗ trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thảy các thánh đồ.

Khí giới chiến đó là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép:

Giăng 1:1-5: Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Đức Chúa Jêsus) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.

Ma quỷ thuộc về sự tối tăm, chúng không thể chịu được quyền phép của sự sáng thật của Đức Chúa Trời và như vậy, nếu chúng ta cứ ở trong Lời của Đức Chúa Trời thì chúng ta ở trong sự sáng của Đức Chúa Trời và ma quỷ không thể chống lại được sự sáng của Đức Chúa Trời. Khi chúng ta công bố Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời thì ma quỷ phải tháo chạy.

Chúng ta hãy xem Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán gì về quyền phép này qua tiên tri Ê-sai, là điều liên quan mật thiết đến bài chúng ta đang học đây.

Ê-sai 59:1-21: Nay, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay các người đã ô uế bởi huyết, ngón tay các người đã ô uế bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người lăm băm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lẽ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thảy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cứu mang điều ác và để ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dệt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giập ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dệt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây này, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đứng trưa mà vấp chân như chạng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên xiết như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu chuộc, mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bặt nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cứu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lẽ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lẽ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu chuộc đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu chuộc trên đầu làm mũ trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thanh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao. Người ta sẽ kính sợ Danh Đức Giê-hô-va từ phương tây, và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc lên; vì Ngài sẽ đến như sông tràn đầy bởi hơi Đức Giê-hô-va thổi giục.¹⁹ So shall they fear^{H3372}

the name^{H8034} of the LORD^{H3068} from the west^{H4628}, and his glory^{H3519} from the rising^{H4217} of the sun^{H8121}. When^{H3588} the enemy^{H6862} shall come^{H935} in like a flood^{H5104}, the Spirit^{H7307} of the LORD^{H3068} shall lift^{H5127} up a standard^{H5127} against him. Nguyên văn chép: *Người ta sẽ kính sợ Danh Đức Giê-hô-va từ phương Tây, và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc lên. Khi kẻ thù nghịch kéo đến như một cơn lũ, Thần của Đức Giê-hô-va sẽ giương cao một ngọn cờ (một tiêu chuẩn) chống lại chúng. Đấng Cứu chuộc sẽ đến Si-ôn, đến cùng những kẻ thuộc về Gia-cốp, là kẻ bỏ tội lỗi, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Về phần Ta, này là giao ước Ta đã lập với họ. Thần Ta ở trên người, cả đến những Lời Ta đã đặt nơi miệng người, sẽ chẳng lìa khỏi miệng người, miệng dòng dõi người, và miệng dòng dõi của dòng dõi người, từ bây giờ cho đến đời đời! Đức Giê-hô-va phán vậy.*

Chúng ta vừa đã đọc Lời tiên tri của Đức Giê-hô-va vạn quân phán qua tiên tri Ê-sai về điều ma quỷ sẽ làm để chống lại Nước Đức Chúa Trời, ngay khi Đức Chúa Jêsus chịu chết trên thập tự giá, y như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán trước cho các môn đồ của Ngài biết điều quỷ Sa-tan sẽ làm để chống lại công việc của Ngài.

Giăng 12:24-33: **Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, nếu hạt giống lúa mì kia, chẳng chết sau khi gieo xuống đất, thì cứ ở một mình; nhưng nếu chết đi, thì kết quả được nhiều. Ai yêu sự sống mình thì sẽ mất đi, ai ghét sự sống mình trong đời này thì sẽ giữ lại đến sự sống đời đời. Nếu ai hầu việc Ta, thì phải theo Ta, và Ta ở đâu, thì kẻ hầu việc Ta cũng sẽ ở đó; nếu ai hầu việc Ta, thì Cha Ta ắt tôn quý người... Hiện nay tâm thần Ta bối rối; Ta sẽ nói gì?... Lạy Cha, xin cứu Con khỏi giờ này! nhưng ấy cũng vì sự đó mà Con đến giờ này! Cha ơi, xin làm sáng Danh Cha! Bấy giờ có tiếng từ trên trời phán xuống rằng: Ta đã làm sáng Danh rồi, Ta còn làm cho sáng Danh nữa! Đoàn dân ở tại đó nghe tiếng thì nói rằng: Ấy là tiếng sấm; có kẻ khác nói: Một vị thiên sứ nào nói với Ngài. Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán rằng: Ấy chẳng phải vì Ta mà tiếng này vang ra, nhưng vì các người. Hiện bây giờ, có sự phán xét thế gian này, và hiện nay vua chúa của thế gian này phải bị xua đuổi. Còn Ta, khi Ta đã được treo lên khỏi đất, Ta sẽ kéo mọi người đến cùng Ta. Ngài phán vậy để chỉ mình phải chết cách nào.**

Chúng ta đang nhìn lại chính mình qua Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh Thánh, để nhận biết khi đang đi trên con đường mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, đã kêu gọi hết thảy mọi người tin Chúa phải đi trên con đường mà chính Ngài đã định cho mọi người nào đã xưng Danh Ngài là Chúa của mình sẽ phải đi trên đó, hầu cho những người đi trên con đường này sẽ đến được nơi Đức Chúa Jêsus Christ đã đi. Vì trước khi Đức Chúa Jêsus trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Ngài đã cầu xin Đức Chúa Cha ban các ơn của Ngài cho họ, hầu cho nhờ các ơn đó mà những người tin Chúa có được năng lực để noi theo Chúa.

Giăng 17:1-26: **Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngước mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ Danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ Lời của Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những Lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong Danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như Chúng Ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền Lời của Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn**

giữ họ trong Danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như Chúng Ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho Lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền Lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lẽ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lẽ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lẽ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong Chúng Ta, đừng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như Chúng Ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ Danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Tại điểm này, chúng ta phải hiểu sự sâu nhiệm trong Lời Đức Chúa Jêsus đã nói với Đức Chúa Cha trong sự cầu nguyện, đó là ở chỗ **Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.** Chúa Jêsus đang nói về chính Ngài, là Lời của Đức Chúa Trời. Chúa Jêsus cầu xin Đức Chúa Cha ban ơn của Ngài cho các môn đồ của Ngài, như Ra-chên đã yêu cầu Gia-cốp ăn nằm với Bi-la, người hầu gái của mình, hầu cho bởi Bi-la mà Ra-chên sanh con cho Gia-cốp. Hai Con trai mà Bi-la đã sanh cho Gia-cốp là Đan và Nép-ta-ly, nghĩa là nhờ hai đặc ân (ơn đặc biệt mang tên Bi-la) này mà các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ hiểu được và vận hành chức vụ mình, là dân thầy tế lễ nhà vua, mà tên của Đan và Nép-ta-ly là bóng.

Đan: quan toà, thẩm phán, người phân xử, trọng tài, tranh luận, đấu tranh, sự bào chữa, biện hộ, sự thực thi luật pháp;

Nép-ta-ly: Sự chiến đấu chống lại, cuộc đấu tranh, cuộc vật lộn, sự chống lại, sự cố gắng, sự tỏ ra những sự mình không thích;

Vì như Đức Chúa Jêsus đã phán cho Phi-lát biết điều mà các tội tớ của Ngài sẽ làm, đó là: **Ví bằng nước Ta thuộc về thế gian này, thì tội tớ của Ta sẽ đánh trận, đừng Ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay nước của Ta chẳng thuộc về hạ giới - if my kingdom were of this world, then would my servants fight, that I should not be delivered to the Jews.** (Giăng 18:36)

Khi nói đến **nước của Đức Chúa Jêsus** là nói về khi Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật được ban xuống cho Hội Thánh của Đấng Christ, thì bấy giờ, linh hồn của những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ sẽ nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh Linh mà được tái sanh và chính những linh hồn đã được tái sanh đó sẽ đánh trận cho Nước Đức Chúa Trời và đó là ơn mang tên của Đan và Nép-ta-ly bắt đầu thi hành chức năng của mình để bảo vệ luật pháp, tôn cao luật pháp và làm cho luật pháp của Đức Chúa Trời được vững lập trên đất này.

Chúng ta vừa suy gẫm các Lẽ thật, là nền tảng của chức vụ thầy tế lễ nhà vua mà mỗi người tin Chúa phải nhận biết đó là phần trách nhiệm của mình phải đạt được các tiêu chuẩn mà thân phận thật của chúng ta sẽ phải thi hành ở trên đất này và chúng ta cũng được biết qua ơn (mà hai con trai bởi Bi-la sanh cho Gia-cốp đó là bóng). Nhưng như vậy vẫn chưa đủ, vì để luật pháp được chép thành văn tự được vững lập trên đất này, thì các tội tớ của Đức Chúa Jêsus Christ cần phải có Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là sức mạnh, là quyền phép của sự sáng thật phải được thiết lập trong chính linh hồn mình, nghĩa là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va phải được thắp sáng bởi Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật. Khi ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn của người tin Chúa được thắp sáng, thì bắt đầu từ đó sẽ có một cuộc chiến xảy ra giữa sự sáng với sự tối tăm.

Sáng thế ký 30:9-11: Lê-a thấy mình thôi sanh sản, bèn bắt Xinh-ba, con đòi mình, làm hầu cho Gia-cốp.

Xinh-ba, con đòi của Lê-a, sanh một con trai cho Gia-cốp. Lê-a rằng: Phước biết dường bao! rồi đặt tên đứa trai đó là Gát.

Chữ **bắt** - took^{H3947} chép trong câu 9 trên, đó là chữ **קָצַח** - laqach, số 3947 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Nắm giữ, cầm lấy, chiếm lấy, tiếp nhận, đem lại, chọn, kết hôn, mang theo, dắt dẫn, chấp nhận, tiến hành, bắt giữ, tịch thu, đem đi, đem đến, giữ lấy, loại bỏ, đem về;*

Như chúng ta đã biết Lời của Đức Chúa Trời luôn là thần linh và sự sống, khi đã được Đức Giê-hô-Va phán Lời của Ngài ra khỏi miệng Ngài, thì Lời của Đức Chúa Trời sẽ không trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm thành điều Đức Giê-hô-Va đã định cho Lời của Ngài làm thành ý Ngài đã định, như Kinh Thánh có chép:

Ê-sai 55:10-13: **Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.**

La-ban là bóng về Đức Thánh Linh, còn Lê-a, con lớn của La-ban là bóng về Lời của Đức Chúa Trời đã phán ra để tạo nên muôn vật và Lời đó là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Còn Lời Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se, để Môi-se chép xuống thành văn tự trong cuốn sách Luật pháp mà chúng ta quen gọi là Kinh Thánh đó không phải là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, nhưng các Lời đó làm chứng cho Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, hay có thể nói là Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự đó là con đường dẫn linh hồn những người nào được Đức Chúa Trời chọn cho được sự hiểu biết Lẽ thật, như Đức Chúa Jê-sus đã phán với các môn đồ của Ngài rằng: *Ta (Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh) là đường đi, Lẽ thật và sự sống, chẳng bởi Ta thì chẳng ai đến được cùng Ta (Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời).*

Khi La-ban gả Lê-a, con lớn của mình cho Gia-cốp, La-ban đã nói với Gia-cốp biết nguyên tắc của mình.

Sáng thế ký 30:24-26: **La-ban lại cắt con đòi Xinh-ba theo hầu Lê-a, con gái mình. Sáng bữa sau, mới biết là nàng Lê-a, thì Gia-cốp hỏi La-ban rằng: Cậu đã dối tôi cách chi vậy? Có phải vì Ra-chên mà tôi mới giúp việc cho nhà cậu chăng? Sao cậu lừa-gạt tôi? La-ban đáp rằng: Phong tục ở đây chẳng phải được gả em út trước, rồi chị cả sau.**

Chữ **gả** - gave^{H5414} và chữ **give**^{H5414} chép trong câu 24 trên, đó là chữ **נָתַן** - nathan, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cho, sắp đặt, đặt để, ban tặng, thiết lập, cho phép, công hiến, dành riêng, cam kết, ủy thác, giao cho, đền đáp cho, đề cập đến, đặt tên, chỉ định, tạo thành, được thực hiện, được ban hành, được công bố, được áp dụng, được cung cấp, được đền bù, được tỏ cho biết;*

Chữ **con gái** - daughters^{H1323} chép trong câu 24 trên, đó là chữ **בָּת** - bath, số 1323 ra từ chữ **בָּנָה** - banah, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con gái, người nữ; để tạo lập, để xây dựng, để thiết lập, để xây dựng lại, để sửa chữa, để làm cho vững lập, để sanh sản con cái;*

La-ban đã cho Gia-cốp biết phong tục của nơi La-ban ở và phong tục đó là bóng về nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời, nghĩa là Đức Thánh Linh sẽ dùng những người được chọn làm “**kẻ truyền giải**”, để giúp cho những người được chọn (mà Gia-cốp là bóng) được hiểu biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, là hiểu biết Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, hầu cho linh hồn của những người được chọn đó được tái sanh, mà sự tái sanh này chỉ như đứa trẻ vừa được sanh vậy, cần phải được nuôi dưỡng, phải được dạy dỗ, như Lời Chúa đã chép:

Giăng 3:1-8: **Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jê-sus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jê-sus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh**

là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Nước và Thánh Linh mà Đức Chúa Jêsus đã phán đây là nói về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, mà nước là nói về Lẽ thật, được gọi là sông nước hằng sống, còn luật pháp văn tự được ví là cỏ xanh tươi.

1 Phi-e-rơ 2:1-10: Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa thiêng liêng (*nguyên chất*) của Lời (*luật pháp văn tự*), như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên, nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thuộc linh, làm chức tế lễ thánh, dâng dâng của tế lễ thuộc linh, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Đây, Ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gây cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Lời (*the world*^{G3056}), và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.

Chữ **con lớn** của La-ban đó là bóng về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời của Ngài, mà Lẽ thật đó chính là Lời đầu tiên của Đức Chúa Trời đã phán ra khỏi miệng Ngài để tạo nên muôn vật, được gọi là con lớn, cũng được gọi là con cả, là con kế tự ý muốn của Đức Chúa Trời, mà Lê-a là bóng. Chỉ khi nào linh hồn của người tin Chúa đã được tái sanh, đã được sự sống lại, thì bấy giờ Đức Chúa Trời sẽ tiếp tục thắp sáng ngọn đèn của Ngài (nơi linh hồn người đó) và nhờ được sự sáng thật của Đức Chúa Trời soi sáng mà linh hồn người đó được phục hồi những sự vốn thuộc về loài người (*trước khi A-đam, là người được Đức Chúa Trời tạo nên trước nhất đó phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn*).

Tại điểm này, nhiều người tin Chúa đã không hiểu tại sao Lê-a, con gái lớn của La-ban, mà “kể truyền giải” lại giảng là con cả, là con kế tự Lời của Đức Chúa Trời, trong khi đó Lời Chúa có chép Đức Chúa Jêsus Christ là Con Cả ở giữa nhiều anh em (Rô-ma 8:29)?

Con lớn cũng có nghĩa là con đầu lòng, được quyền kế tự cha mình và chữ **kế tự** đó có nghĩa được hưởng quyền thừa kế những sự vốn thuộc về cha mình, mà ở đây chúng ta đang nói về Lời của Đức Chúa Trời là **của cải thật, là của cải bền lâu** và chúng ta đang đối diện với những sự mâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời, chứ không phải nói về những sự thuộc về đất.

Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời tạo nên loài người theo ý muốn của Đức Chúa Trời, thế thì chẳng phải là Lời Đức Chúa Trời kế tự ý muốn của Đức Chúa Trời hay sao?

Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời, mà trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Vậy thì trong Lời của Đức Chúa Trời có cả giống đực và giống cái nên Đức Chúa Trời sử dụng Lời của Ngài để tạo nên loài người cả thân thể xác thịt (giống cái) và linh hồn loài người (là giống đực). Đức Chúa Trời cho phép linh hồn loài người được kế tự Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời cũng cho phép thân thể xác thịt của loài người được kế tự Luật pháp văn tự của Ngài, Bấy giờ, linh hồn của người đó sẽ quản trị thân thể xác thịt mình vâng giữ và tuân theo Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời. Nếu thân thể xác thịt của loài người không được hưởng quyền kế tự Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời thì linh hồn không có việc để làm và linh hồn sẽ chết nếu thân thể xác thịt của loài người không được quyền công bố Lời Đức Chúa Trời.

Bây giờ chúng ta hãy xem Kinh Thánh chép gì về công việc Đức Chúa Trời tạo nên loài người lúc ban đầu.

Sáng thế ký 1:26-27: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ.

Bản King James version chép: ²⁶ And God^{H430} said^{H559}, Let us make^{H6213} man^{H120} in our image^{H6754}, after our likeness^{H1823}: and let them have dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775}

of the air^{H8064}, and over the cattle^{H929}, and over all^{H3605} the earth^{H776}, and over every^{H3605} creeping^{H7431} thing that creepeth^{H7430} upon the earth^{H776}. ²⁷ So God^{H430} created^{H1254} man^{H120} in his own image^{H6754}, in the image^{H6754} of God^{H430} created^{H1254} he him; male^{H2145} and female^{H5347} created^{H1254} he them.

Chữ người nam - male^{H2145} chép tại phần cuối câu 27 trên, đó là chữ זָכָר - zakar, số 2145 ra từ chữ זָכָר - zakar, số 2142 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con trai, đực, trống, giống đực; để nhớ, để gọi lại nơi tâm trí, khiến cho nhớ lại, ghi lại*,

Chữ người nữ - female^{H5347} chép ở cuối câu 27 trên, đó là chữ נֶקֶבָה - neqebah, số 5347 ta từ chữ נֶקֶבָה - naqab, số 5344 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *mái, giống cái; phụ nữ, đàn bà; để bị đâm, bị chích, bị đục, bị đục gọt, bị báng bổ, bị sỉ nhục, bị nguyên rửa*;

Câu 26 trên chép rõ về công việc của Đức Chúa Trời, đó là Đức Chúa Trời sẽ tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài, là nói về linh hồn của loài người sẽ được tạo nên bởi hơi thở của miệng Đức Chúa Trời, nhưng trước khi linh hồn loài người được tạo nên, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lấy bụi đất để tạo nên hình người, nghĩa là Đức Chúa Trời tạo nên (*đã sấm sửa*) một thân thể cho loài người và chỉ khi thân thể này (mà Lời Chúa chép là *hình người đã được tạo nên*, thì Đức Chúa Trời mới hà sanh khí của Ngài vào trong thân hình đã được Ngài tạo nên từ bụi đất. Bấy giờ loài người (cả thân thể xác thịt và linh hồn) mới được tạo nên hoàn chỉnh theo ý đã định của Đức Chúa Trời. Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép về công việc này như thế nào.

Sáng thế ký 2:1-8: Ấy vậy, trời đất và muôn vật đã dựng nên xong rồi. Ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời làm xong các công việc Ngài đã làm, và ngày thứ bảy, Ngài nghỉ các công việc Ngài đã làm. Rồi, Ngài ban phước cho ngày thứ bảy, đặt là ngày thánh; vì trong ngày đó, Ngài nghỉ các công việc đã dựng nên và đã làm xong rồi. Ấy là gốc tích trời và đất khi đã dựng nên, trong lúc Giê-hô-va Đức Chúa Trời dựng nên trời và đất. Vả, lúc đó, chưa có một cây nhỏ nào mọc ngoài đồng, và cũng chưa có một ngọn cỏ nào mọc ngoài ruộng, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chưa có cho mưa xuống trên đất, và cũng chẳng có một người nào cày cấy đất nữa. Song có hơi nước dưới đất bay lên tươi khắp cùng mặt đất, Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh. Đoạn, Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập một cảnh vườn tại Ê-đen, ở về hướng Đông, và đặt người mà Ngài vừa dựng nên ở đó.

Bản King James version chép câu 7 trên như sau: ⁷ And the LORD^{H3068} God^{H430} formed^{H3335} man^{H120} of the dust^{H6083} of the ground^{H127}, and breathed^{H5301} into his nostrils^{H639} the breath^{H5397} of life^{H2416}; and man^{H120} became^{H1961} a living^{H2416} soul^{H5315}.

Chữ nắn nên hình - formed^{H3335} chép trong câu 7 trên, đó là chữ יָצַר - yatsar, số 3335 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tạo thành hình đã định trước, cái khung, thân hình được tạo tâm vóc theo nguyên bản thiết kế*;

Chữ người - man^{H120} chép trong câu 7 trên, đó là chữ אָדָם - 'adam, số 0120 ra từ chữ אָדָם - 'adam, số 0119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người nam, loài người, để trở nên đỏ, đỏ, hồng hào, được cọ xát để trở nên đỏ, để nhuộm đỏ, khiến cho tỏ ra màu đỏ*,

Cũng một nguyên tắc này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sấm sửa cho Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ một thân thể, đó là khi nữ đồng trinh Ma-ri chấp nhận Lời của Đức Chúa Trời được truyền cho mình qua thiên sứ của Đức Chúa Trời, thì bấy giờ, Đức Chúa Trời mới đặt Lời của Ngài vào trong lòng của Ma-ri, và bấy giờ thân thể của Đức Chúa Jêsus bắt đầu được hình thành trong lòng của Ma-ri.

Hê-bơ-rơ 10:1-5: Vả, luật pháp chỉ là bóng của sự tốt lành ngày sau, không có hình thật của các vật, nên không bao giờ cày tế lễ mỗi năm hằng dâng như vậy, mà khiến kẻ đến gần Đức Chúa Trời trở nên trọn lành được. Nếu được, thì những kẻ thờ phượng đã một lần được sạch rồi, lương tâm họ không còn biết tội nữa, nhân đó, há chẳng thôi dâng tế lễ hay sao? Trái lại, những tế lễ đó chẳng qua là mỗi năm nhắc cho nhớ lại tội lỗi. Vì huyết của bò đực và dê đực không thể cất tội lỗi đi được. Bởi vậy cho nên, Đấng Christ khi vào thế gian, phán rằng: Chúa chẳng muốn hy sinh (của lễ thiêu), cũng chẳng muốn lễ vật (của tế lễ), nhưng Chúa đã sấm sửa một thân thể cho tôi.

Chúng ta vừa trở lại với cấu tạo của loài người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên bằng hơi thở của Ngài với mục đích rõ ràng, đó là để tỏ ra màu đỏ, mà màu đỏ nghĩa là bày tỏ sự sống có trong mình, đó là bày tỏ huyết, vì trong huyết có linh hồn sống.

Đức Chúa Trời đã tạo nên thân hình cho loài người, nghĩa là tạo nên thân thể cho A-đam là người nam. Khi

A-đam đã được tạo nên hoàn chỉnh, thì Đức Chúa Trời mới lấy thịt và xương của A-đam để tạo nên người nữ.

Sáng thế ký 2:19-24: **Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nắn nên các loài thú đồng, các loài chim trời, rồi dẫn đến trước mặt A-đam để xem người đặt tên chúng nó làm sao, hầu cho tên nào A-đam đặt cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó. A-đam đặt tên các loài súc vật, các loài chim trời cùng các loài thú đồng; nhưng về phần A-đam, thì chẳng tìm được một ai giúp đỡ giống như mình hết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam ngủ mê, bèn lấy một xương sườn, rồi lấp thịt thể vào. Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có. Bởi vậy cho nên người nam sẽ lìa cha mẹ mà dính dứu cùng vợ mình, và cả hai sẽ trở nên một thịt.**

Chữ dính dứu - cleave^{H1692} chép trong câu 24 trên, đó là chữ דָּבַק - **dabaq**, số 1692 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **bám chặt vào, dính chặt với nhau, dính dứu với nhau, giữ chặt lấy;**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người, nhưng để loài người có thể hoạt động mà sanh sản thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất theo kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời đã tạo nên giống đực và giống cái, nghĩa là cả người nam và người nữ. Nhưng linh hồn loài người thì chỉ có một ảnh tượng mà thôi, đó là được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời theo tiêu chuẩn thánh sạch và công bình của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Theo Lẽ thật, thì linh hồn loài người được gọi là A-đam, nghĩa là người nam. Còn thân thể xác thịt của loài người được tạo nên bằng bụi đất thì được gọi là giống cái, vì chỉ có giống cái mới có thể sanh sản ra người khác, còn linh hồn thì loài người không thể sanh sản, vì chỉ có Đức Chúa Trời mới có quyền tạo nên linh hồn mà thôi, vì Đức Chúa Trời là Thần ban sự sống.

Lời Đức Chúa Trời có quyền phép tạo nên muôn vật tùy theo ý nghĩa của Lời khi được nói ra, như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán qua tiên tri Ê-sai rằng: **“Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đáng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó.”** (Ê-sai 55:10-11)

Đó là lý do khi Lời Đức Chúa Trời được công bố qua môi miệng của những người thi hành chức vụ **“kẻ truyền giải”**, thì Lời của Đức Chúa Trời sẽ hành động trong lòng, nghĩa là nơi linh hồn của những người đã được nghe Lời Đức Chúa Trời, là được sự sáng thật chiếu sáng nơi linh hồn người ấy, vì trong Lời Đức Chúa Trời có quyền phép của sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn người nào đã nhận được bởi đức tin của mình, chứ quyền phép đó không tự động khiến linh hồn của bất kỳ ai nghe được các lời đó mà được sự sống lại, vì Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ quản lý các Lời của Ngài. Vì thế cho nên chỉ những người có đức tin chịu lắng nghe và tìm kiếm Lời của Đức Chúa Trời, thì mới nhận được quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời dành cho linh hồn mình mà thôi, còn những người không tin, không tìm kiếm Lời của Đức Chúa Trời thì sẽ không nhận được quyền phép của sự sống lại cho linh hồn mình, dù tai họ có nghe thấy các lời đó.

Chúng ta đã được trang bị sự hiểu biết Lẽ thật của Nước Đức Chúa Trời và như vậy chúng ta có thể hiểu được Lời Chúa đã chép rằng: **Lê-a thấy mình thôi sanh sản, bèn bắt Xinh-ba, con đòi mình, làm hầu cho Gia-cốp. Xinh-ba, con đòi của Lê-a, sanh một con trai cho Gia-cốp. Lê-a rằng: Phước biết dường bao! rồi đặt tên đứa trai đó là Gát.**

Hãy nhớ rằng, khi La-ban gả Lê-a cho Gia-cốp thì La-ban cũng cắt con đòi của mình cho theo hầu Lê-a, và như vậy, Lê-a có quyền sử dụng Xinh-ba cho mục đích của mình, đó là Xinh-ba sẽ sanh con cho Gia-cốp theo yêu cầu của Lê-a theo luật thừa kế mà chúng ta đã học trong bài trước.

Người tin Chúa phải hiểu rằng, chính Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật sẽ sử dụng những sự thuộc về Ngài để khiến cho ý của Ngài được nên, vì khi nói đến Lời của Đức Chúa Trời, là nói đến Đấng đã phán các Lời của Ngài ra và các Lời của Đức Chúa Trời sẽ hoàn thành ý muốn của Đức Chúa Trời. Cũng vậy, khi nói đến Lẽ thật (mà Lê-a con lớn của La-ban là bóng) ấy là chúng ta nói đến Đức Thánh Linh, Đấng đã tỏ Lẽ thật của Ngài cho những linh hồn nào xứng đáng cho được nhận lãnh các Lời đó, vì Đức Thánh Linh tức là Lẽ thật (1Giăng 5:6)

Chính Đức Thánh Linh sẽ điều chỉnh sự sống lại, tức là sự tái sanh của linh hồn những người tin Chúa theo đúng nguyên tắc của Ngài, chứ không phải người ta thích ơn này hay ơn kia mà những sự đó sẽ xảy đến cho mình. Việc Lê-a **bắt Xinh-ba, con đòi mình, làm hầu cho Gia-cốp** đó là công việc của Đức Thánh Linh hành động

trên cuộc sống của những người được Ngài chọn, mà Gia-cốp là bóng, qua việc Ngài ban các ơn của Ngài cho những người được chọn tùy theo nhu cầu của sự tái sinh linh hồn của người đó đã đến công đoạn nào theo trình tự của sự đào tạo của Đức Thánh Linh.

Ê-phê-sô 4:11-13: Ấy chính Ngài đã cho người này làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ.

Trở lại với cấu tạo của loài người cả thân thể xác thịt và linh hồn, thì thân thể xác thịt của loài người dù là người nam hay người nữ, thì vẫn là *mái, giống cái*. Gọi là *mái, giống cái* vì khi *giống cái, giống mái* được đầu tư, như sự giao phối của các loài có cánh thì con mái sẽ qua sự được tiếp nhận hạt giống của con đực, giống đực, thì nó sẽ sanh sản. Cũng một lẽ đó, khi Lời của Đức Chúa Trời được phán ra khỏi miệng của Đức Chúa Trời, để ban cho loài người thì khi loài người đầu tư vào, suy gẫm, tìm kiếm những sự sâu nhiệm, được gọi là của báu Nước Thiên đàng, là của cải thật (mà Lê-a, Ra-chên là bóng) thì Đức Chúa Trời sẽ khiến cho những người đó nhận được những sự tỏ ra của Ngài, là được hiểu biết Lẽ thật (Lê-a là bóng), được hiểu biết ý nghĩa của Luật pháp văn tự (Ra-chên là bóng). Nhưng các ơn đó không phải là bởi sự cố gắng, chăm chỉ của những người tin Chúa mà họ tự tìm ra những sự sâu nhiệm được giấu trong Lời Đức Chúa Trời, nhưng là chính Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật sẽ ban cho những người xứng đáng theo sự công bình của Lời Đức Chúa Trời, đó là Ngài sẽ ban các ơn của Ngài, không phải là cho thân thể xác thịt của người đó, nhưng là Đức Thánh Linh sẽ phục hồi nơi linh hồn những người đó các ơn (như Bi-la, như Xinh-ba) là những sự vốn đã vì tội lỗi của A-đam mà bị tàn lụi nơi linh hồn người đó, như Lời Chúa đã chép:

Thi-Thiên 18:20-30: Đức Giê-hô-va đã thưởng tôi tùy sự công bình tôi, báo tôi theo sự thanh sạch của tay tôi. Vì tôi đã giữ theo các đường lối Đức Giê-hô-va, chẳng có làm ác xây bỏ Đức Chúa Trời tôi. Vì các mạng lệnh Ngài đều ở trước mặt tôi, còn luật lệ Ngài, tôi nào bỏ đâu. Tôi cũng ở trọn vẹn với Ngài, giữ lấy mình khỏi ác. Vì vậy, Đức Giê-hô-va đã báo tôi tùy sự công bình tôi, Thưởng tôi theo sự thanh sạch của tay tôi trước mặt Ngài. Kẻ hay thương xót, Chúa sẽ thương xót lại; Đối cùng kẻ trọn vẹn, Chúa sẽ tỏ mình trọn vẹn lại; Đối cùng kẻ thanh sạch, Chúa sẽ tỏ mình thanh sạch lại; Còn đối cùng kẻ trái nghịch, Chúa sẽ tỏ mình nhặt nhiệm lại. Vì Chúa cứu dân bị khốn khổ; Nhưng sụp mắt kẻ tự cao xuống. Chúa thấp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi. Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đạo binh, cậy Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ vượt khỏi tường thành. Còn Đức Chúa Trời, các đường lối Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiến cho những kẻ nào nường nấu mình nơi Ngài.

Bây giờ chúng ta có thể hiểu sự sâu nhiệm về việc: **Lê-a thấy mình thôi sanh sản, bèn bắt Xinh-ba, con đòi mình, làm hầu cho Gia-cốp. Xinh-ba, con đòi của Lê-a, sanh một con trai cho Gia-cốp.** (Sáng thế ký 30:11) Đó là công việc của Đức Thánh Linh hành động qua Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà phục hồi chức năng mang tên Gát cho linh hồn của những người tin Chúa đã và đang đi trên con đường mà Đức Chúa Trời đã sắm sẵn cho những người có đức tin nơi Danh của Đức Chúa Jesus Christ

Chữ **Gát** - **Gad**^{H1410} chép trong câu 11 trên, đó là chữ גַּד - **Gad**, số 1410 ra từ chữ גוּד - **guwd**, số 1464 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *một đạo quân lớn, sự tấn công, sự chiến thắng; Sự may mắn, sự thịnh vượng, sự giàu có;*

Gát là con trai thứ bảy của Gia-cốp sanh bởi Xinh-ba người hầu gái của Ra-chên, điều này mang ý nghĩa rất quan trọng vì theo thứ tự của sự tái sinh, thì Gát mang ý của công việc đầu tiên của linh hồn (loài người) phải làm đó là *thực hành quyền cai trị, quản trị đất* bằng khi giới chiến bất bại mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (linh hồn), như Đức Giê-Hô-Va đã phán với A-đam khi người đã được tạo dựng nên:

Sáng thế ký 1:27-28: Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.

Bản King James version chép câu 28 trên như sau: ²⁸And God^{H430} blessed^{H1288} them, and God^{H430} said^{H559} unto them, Be fruitful^{H6509}, and multiply^{H7235}, and replenish^{H4390} the earth^{H776}, and subdue^{H3533} it: and have

dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and over every^{H3605} living^{H2416} thing that moveth^{H7430} upon the earth^{H776}.

Chữ **quản trị** - subdue^{H3533} chép trong câu 28 trên, đó là chữ שִׁבַּח - kabash, số 3533 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **bắt phải khuất phục, bắt phải quy phục, chinh phục, chế ngự, bắt phải làm tôi mọi, thống trị, cai trị, bắt phải làm nô-lệ, chà đạp dưới chân;**

Chúng ta hãy xem Gia-cốp đã chúc phước cho các con trai của mình trước khi người qua đời, trong đó có lời chúc tiên tri cho Gát, con trai thứ bảy của Gia-cốp, được sanh bởi Xinh-ba, như sau:

Sáng thế ký 49:18-19: **Hỡi Giê-hô-va! tôi trông ơn *chứng cứu* (cứu chuộc) của Ngài! Còn Gát sẽ bị một đạo binh xông đánh, nhưng người xông đánh lại và đuổi theo.**

Bản King James version chép câu 19 trên như sau: ¹⁹Gad^{H1410}, a troop^{H1416} shall overcome^{H1464} him: but he shall overcome^{H1464} at the last^{H6119}.

Có nghĩa là: **Gát sẽ bị một đạo quân chuyên xâm lược tấn công, nhưng cuối cùng Gát sẽ tấn công lại và thắng hơn.**

Lời chúc tiên tri của Gia-cốp đã và đang tiếp tục ứng nghiệm và Đức Chúa Jêsus Christ, trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Ngài đã phán với các môn đồ của Ngài về việc họ sẽ phải đánh trận cho Nước Đức Chúa Trời và ma quỷ phải bị xua đuổi.

Giăng 18:36: **Đức Chúa Jêsus đáp lại rằng: Nước của Ta chẳng phải thuộc về thế gian này. Ví bằng nước Ta thuộc về thế gian này, thì tôi tớ của Ta sẽ đánh trận, đặng Ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay nước Ta chẳng thuộc về hạ giới.**

Bản King James version chép: ³⁶Jesus^{G2424} answered^{G611}, My kingdom^{G932} is not of this^{G5127} world^{G2889}: if^{G1487} my kingdom^{G932} were of this^{G5127} world^{G2889}, then would my servants^{G5257} fight^{G75}, that I should not be delivered^{G3860} to the Jews^{G2453}: but now^{G3568} is my kingdom^{G932} not from hence^{G1782}.

Chữ **đánh trận** - fight^{G75} chép trong câu 36 trên, đó là chữ ἈΓΩΝΙΖΟΜΑΙ - agonizomai, số 75 ra từ chữ ἄγων - agon, số 73 ra từ chữ ἄγω - ago, số 71 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: **đấu tranh, khẩu chiến tại tòa, chiến đấu, xung đột, chỉ đạo, dẫn đầu, săn đuổi kẻ thù, tấn công quyết liệt, bắt phải quy phục;**

Cuộc chiến tranh này là một cuộc chiến liên quan hoàn toàn vào pháp lý, là lý luận về luật pháp ở trước mặt Đức Chúa Trời, là quan án công bình, là Đấng đang ngồi trên tòa để xét xử muôn dân và ma quỷ phải bị bắt phục trước luật pháp công bình của Đức Chúa Trời được thực thi bởi các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Các khí giới chiến mà linh hồn của mọi người tin Chúa phải có, đó là luật pháp trọn vẹn, cả luật pháp được chép thành văn tự trong Kinh Thánh và Lẽ thật, còn được gọi là Luật pháp của Thánh Linh sự sống phải được công bố trên môi miệng của những người đã nhờ quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà được phục hồi sự sống mình, như Lời Chúa đã chép:

2 Cô-rinh-tô 10:3-6: **Vì chúng tôi dầu sống trong xác thịt, chớ chẳng tranh chiến theo xác thịt. Vả, những khí giới mà chúng tôi dùng để chiến tranh là không phải thuộc về xác thịt đâu, bèn là bởi quyền năng của Đức Chúa Trời, có sức mạnh để đập đổ các đồn lũy: nhờ khí giới đó chúng tôi đánh đổ các lý luận, mọi sự cao tự nổi lên nghịch cùng sự hiểu biết Đức Chúa Trời, và bắt hết các ý tưởng làm tôi vâng phục Đấng Christ. Cũng nhờ khí giới đó, chúng tôi sẵn sàng phạt mọi kẻ chẳng phục, khi anh em đã vâng phục cách trọn vẹn.**

Người tin Chúa phải nhờ quyền phép của Đức Thánh Linh và của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời để linh hồn mình được tái sanh, là được phục hồi sự sống mình, theo thứ tự của Lời Đức Chúa Trời mà chúng ta đã và đang tiếp tục học, suy gẫm và thực hành. Mỗi người tin Chúa phải trở thành một người lính chiến của Đức Chúa Jêsus Christ để thi hành chức phận của mình là tôi tớ của Đấng cứu chuộc mình, để đánh trận tốt lành, như sứ đồ Phao-lô đã làm chứng.

2 Ti-mô-thê 4:7-8: **Ta đã đánh trận tốt lành, đã xong sự chạy, đã giữ được đức tin. Hiện nay mào triều thiên của sự công bình đã để dành cho ta; Chúa là quan án công bình, sẽ ban mào ấy cho ta trong ngày đó, không những cho ta mà thôi, nhưng cũng cho mọi kẻ yêu mến sự hiện đến của Ngài.**